TÒA ÁN NHÂN DÂN **T PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hnh phúc**

Bản án số: 318/2023/HS-ST
Ngày 12-12- 2023

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Công – Cán bộ hưu T;

2. Ông Nguyễn T Sơn – Hiệu trưởng trường Tiểu học An Phú.

- Thư ký Pên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia Pên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Vào ngày 12 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 327/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 To Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 309/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. D Vũ L, sinh năm 1995 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp A2, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Khơmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D, sinh năm: 1977 và bà D, sinh năm: 1977; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2023. Có mặt.

2. Phan Thúy H, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2004 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Minh C, sinh năm: 1984 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1986; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2023. Có mặt.

3. Trần Trương P, sinh năm 1988 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp 15, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn X, sinh năm: 1960 và bà H Thị Cẩm V, sinh năm: 1962; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2023. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hà Minh T, sinh ngày 22/6/2004; nơi cư trú: Xã A, huyện C, T phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Ông Ngô Quốc T, sinh năm: 1978; nơi đăng ký HKTT: Số 38A/39, khu phố B, phường An, T phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Ông Bùi Văn H, sinh năm: 1959; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 15, phường T Văn, huyện N, T phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Ông Lý T, sinh năm: 1994. Vắng mặt.

- Bà H Thị D, sinh năm: 2003. Vắng mặt.

- Ông Lâm D, sinh năm: 1994. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1997. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1991. Vắng mặt.

- Ông Trần Thuận T, sinh năm: 1992. Vắng mặt.

- Bà Kim Thị Hòa R, sinh ngày 12/12/2005. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Kim Thị Hòa R*:* Ông Kim P, sinh năm: 1973 và và bà Lý Thị D, sinh năm: 1982; Vắng mặt.

- Bà Lê Thị Ngọc Y, sinh ngày 03/5/2005. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Lê Thị Ngọc Y*:* Ông Lê Văn T, sinh năm: 1971 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1975. Vắng mặt.

- Bà Nông Thị T, sinh năm 1986. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

To các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17/3/2023, D Vũ L rủ Phan Thúy H, H Thị D, sinh năm: 2003; Trần Thuận T, sinh năm: 1992; Nguyễn Văn N, sinh năm: 1997; Kim Thị Hòa R, sinh ngày 12/12/2005; Lê Thị Ngọc Y, sinh ngày 03/5/2005; Lâm D, sinh năm:1994; Nguyễn Chí T, sinh năm: 1991; Lý T, sinh năm: 1994 đến quán Bờ Hồ 550 thuộc khu phố Bình Đức 3, phường Bình Hoà, T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ngồi ăn uống. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, nhóm L đi đến quán bar SixT Club, địa chỉ khu phố 4, phường An Phú, T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để uống bia và nghe nHc.

Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/3/2023, L rủ H, Thuận T, N, R, Y, D, Chí T, T đi đến nhà nghỉ Hồng Ngọc, địa chỉ số 21ADC9 đường D16, khu phố 4, phường An Phú, T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thuê phòng để nghe nHc, sử dụng ma túy bay lắc, L là người bỏ tiền để mua ma túy và thuê nHc thì tất cả đều

đồng ý. Lúc này, L nhờ H gọi điện thoại cho Trần Trương P là chủ nhà nghỉ Hồng Ngọc để đặt phòng với mục đích sử dụng ma túy thì P đồng ý. Sau đó, L đưa cho H 3.700.000 đồng để mua ma túy và thuê loa đèn. H sử dụng tài khoản Messenger tên "Bé Núi" liên lạc với đối tượng tên "Trần L" đặt mua 01 túi keo dính chứa ma túy dạng khay với giá 2.400.000 đồng, 03 viên thuốc lắc với giá 900.000 đồng và thuê 01 đèn lazer, 01 loa nHc với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 01 giờ 15 phút cùng ngày, L, H cùng với Thuận T, Chí T, R, D, T, N, Y, D đến nhà nghỉ Hồng Ngọc. Tại đây, L trả cho P 1.500.000 đồng là tiền thuê phòng sử dụng ma túy thì P lần lượt đưa Thuận T, Chí T, R, D, T, N, Y, D lên phòng 109, còn L và H đứng đợi người giao ma tuý, loa đèn.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, đối tượng Trần L đi đến trước nhà nghỉ Hồng Ngọc giao cho H 01 bịch chứa ma tuý và 01 túi xách màu đen bên trong có đèn lazer, loa phát nHc. Sau đó, L và H đi lên phòng 109 mở nHc, bật đèn lazer; H sử dụng đĩa sứ màu trắng đặt trên giường và đổ ma tuý ra đĩa lấy 01 thẻ nhựa căn cước công dân đánh nhuyễn ma tuý ra T dạng bột và kẻ T từng đường thẳng và lấy 03 viên thuốc lắc bẻ T nhiều phần nhỏ đặt lên đĩa sứ để sử dụng. Sau đó, lần lượt H, L, Thuận T, D, Chí T, Y, N, R, T, D tự đi đến lấy ma túy và thuốc lắc sử dụng bằng hình thức hít qua đường mũi và uống. Sau khi sử dụng hết số ma tuý trên đĩa sứ, H đổ hết số ma tuý còn lại lên đĩa và tiếp tục dùng thẻ nhựa căn cước công dân đánh tán nhuyễn T dạng bột và kẻ T các đường thẳng để sử dụng. Đến khoảng 04 giờ 00 phút ngày 18/3/2023, lực lượng Công an T phố Thuận An tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Hồng Ngọc thì phát hiện L, H đang tổ chức cho Thuận T, D, Chí T, Y, N, R, T, D sử dụng ma túy nên lập biên bản.

Tang vật thu giữ: 01 (một) túi nylon chứa tỉnh thể màu trắng; 01 (một) loa phát nHc hiệu Harma/Kardon, màu xanh dương; 01 (một) đèn chiếu hiệu Laser Show System, màu bạc; 01 (một) đèn chiếu hiệu Tahoto, màu đen; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 25cm; 01 (một) ống hút được quấn từ tờ polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) thẻ căn cước công dân tên Hà Minh T, sinh ngày 22/6/2004; HKTT: Xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ, T phố Hồ Chí Minh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, sim số 0708765392; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 PRme, sim số 0987424362.

Quá trình điều tra, xác định khoảng 10 ngày trước đó thì Trần Trương P đã cho Phan Thúy H, D Vũ L thuê phòng của nhà nghỉ Hồng Ngọc giá 1.500.000 đồng để L, H tổ chức cho Thuận T, Chí T, Lâm D, Hòa R cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua kiểm tra tại T tâm y tế T phố Thuận An xác định D Vũ L, Phan Thúy H, H Thị D, Trần Thuận T, Nguyễn Văn N, Kim Thị Hòa R, Lê Thị Ngọc Y, Lâm D, Nguyễn Chí T, Lý T dương tính với ma túy, loại Ketamine (KET), Methamphetamine (MET), Methylene Dioxyl Methamphetamine (MDMA).

Ngày 18/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương có Quyết định trưng cầu giám định số 150/QĐ-TCGĐ, trưng cầu giám định: 01 (một) túi nylon miệng kéo dinh bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy) thu giữ của D Vũ L, Phan Thúy H.

Tại Kết luận giám định số 152/KL-KTHS (MT) ngày 23/3/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, khối lượng/T lượng: 0,1938 gam, loại Ketamine.

Đối với đối tượng Trần L đã bán ma túy cho Phan Thúy H vào ngày 18/3/2023, tại trước nhà nghỉ Hồng Ngọc số 21ADC9 đường D16, khu phố 4, phường An Phú, T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Thuận An đã tiến hành xác minh khu vực trên nhưng không có thông tin đầy đủ đối tượng này nên sẽ tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

Đối với H Thị D, Trần Thuận T, Nguyễn Văn N, Kim Thị Hòa R, Lê Thị Ngọc Y, Lâm D, Nguyễn Chí T, Lý T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Thuận An đã ra Quyết định xử pHt vi pHm hành chính To khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử pHt vi pHm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Đối với ông Ngô Quốc T, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Số 38A/39, khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, T phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương là chủ sở hữu căn nhà và quyền sử dụng đất địa chỉ số 21A, đường D16, phường An Phú, T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, ông T cho ông Bùi Văn H, sinh năm: 1959; nơi cư trú: Tổ 15, phường T Văn, huyện Nam Từ Liêm, T phố Hà Nội thuê căn nhà và đất trên để kinh doanh nhà nghỉ Hồng Ngọc, sau đó ông H cho Trần Trương P thuê lại. Ông T, ông H không biết việc Trần Trương P sử dụng căn nhà trên chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Thuận An không đề nghị xử lý là có căn cứ.

Cáo trạng số 318/CT-VKS-TA ngày 08/11/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo D Vũ L, Phan Thúy H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" To các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trần Trương P về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" To quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự

Tại Pên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguY quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Trong vụ án có đồng pHm nhưng mang tính giản đơn, trong đó bị cáo L là người trực tiếp rủ rê, bị cáo H là đồng pHm giúp sức cho L trong việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo pHm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi pHm tội các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ To quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo H có bà nội Nguyễn Thị Út được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến Hng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; ông ngoại Nguyễn Văn Dẹm được Nhà nước tặng thưởng huân chương Hng ba trong nhiệm vụ Quốc tế tại Campuchia nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ To quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị áp dụng và xử pHt:

- Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo D Vũ L.

- Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo Phan Thúy H.

- Các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46; Điều 47; Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo Trần Trương P.

Xử pHt bị cáo D Vũ L mức án từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

Xử pHt bị cáo Phan Thúy H mức án từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

Xử pHt bị cáo Trần Trương P mức án từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong, ghi số vụ 152/PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định là ma túy loại Ketamine, T lượng 0,1416 gam là vật chứng trong vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 25cm là công cụ sử dụng pHm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) loa phát nHc hiệu Harma/Kardon, màu xanh dương; 01 (một) đèn chiếu hiệu Laser show system, màu bạc; 01 (một) đèn chiếu hiệu Tahoto, màu đen; 01 (một) ống hút được quấn từ tờ polime mệnh giá 10.000 đồng là công cụ sử dụng pHm tội, cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus của Phan Thúy H và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 PRme gắn sim số 0987424362 của Trần Trương P sử dụng liên lạc vào việc pHm tội, cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) sim số 0708765392 của Phan Thúy H và 01 (một) sim số 0987424362 của Trần Trương P sử dụng vào việc pHm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Hà Minh T là của ông Hà Minh T, sinh ngày 22/6/2004; Nơi đăng ký HKTT: Xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ, T phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra, được biết ông T đến thuê phòng ngủ qua đêm và để quên căn cước công dân; ông T không biết Phan Thúy H sử dụng vào việc pHm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Thuận An đã trả lại cho ông T là có căn cứ.

Về các biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Trần Trương P nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 3.000.000 đồng.

Tại Pên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi pHm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Lời nói sau cùng các bị cáo đã ăn năn hối cải nên xin được giảm nhẹ hình pHt để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Quá trình tố tụng và tại Pên tòa các bị cáo đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi pHm tội, lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi pHm tội và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 18/3/2023, tại nhà nghỉ Hồng Ngọc, địa chỉ số 21ADC9 đường D16, khu phố 4, phường An Phú, T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Trần Trương P sử dụng địa điểm là nhà nghỉ Hồng Ngọc do mình quản lý để cho D Vũ L, Phan Thúy H thuê phòng 109 sử dụng trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo L và H đã cung cấp dụng cụ, ma túy để cùng với H Thị D, Trần Thuận T, Nguyễn Văn N, Lâm D, Nguyễn Chí T, Lý T, Kim Thị Hòa R, sinh ngày 12/12/2005 (17 tuổi 3 tháng), Lê Thị Ngọc Y, sinh ngày 03/5/2005 (17 tuổi 10 tháng) sử dụng trái phép chất ma túy thì bị phát hiện. Ngoài ra, khoảng 10 ngày trước khi bị bắt thì P cũng dùng địa điểm do mình quản lý là nhà nghỉ Hồng Ngọc để cho L và H thuê để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính số tiền 1.500.000 đồng. Các bị cáo P, L, H là người trực tiếp thực hiện hành vi pHm tội với lỗi cố ý.

Tại bản kết luận giám định số số 152/KL-KTHS (MT) ngày 23/3/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, khối lượng/T lượng: 0,1938 gam, loại Ketamine.

Hành vi của bị cáo Trần Trương P đã thực hiện đủ yếu tố cấu T tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy To quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo D Vũ L, Phan Thúy H đã thực hiện đủ yếu tố cấu T tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy To quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân T phố Thuận An truy tố bị cáo Trần Trương P về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy To quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256; truy tố các bị cáo D Vũ L, Phan Thúy H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy To quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề

nghị hình pHt của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm pHm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm pHm trật tự an toàn xã hội, gây ra sự nghiện ngập và mầm mống của các tệ nạn xã hội khác nhưng vì muốn có ma túy sử dụng và hưởng lợi từ việc chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nên các bị cáo đã cố ý pHm tội. Vì vậy khi quyết định hình pHt cũng cần cân nhắc, áp dụng mức hình pHt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả pHm tội các bị cáo đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Trong vụ án có đồng pHm nhưng mang tính giản đơn, về cá thể hóa hình pHt: Đối với nhóm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị cáo L là người rủ rê, bị cáo H là đồng pHm giúp sức và thuê địa điểm, công cụ sử dụng ma túy, chuẩn bị ma túy cho những người khác sử dụng nên tính chất nguy hiểm cho xã hội của bị cáo L cao hơn, bị cáo H.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo pHm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi pHm tội các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ To quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có bà nội Nguyễn Thị Út được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến Hng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; ông ngoại Nguyễn Văn Dẹm được Nhà nước tặng thưởng huân chương Hng ba trong nhiệm vụ Quốc tế tại Campuchia nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ To quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với H Thị D, Trần Thuận T, Nguyễn Văn N, Kim Thị Hòa R, Lê Thị Ngọc Y, Lâm D, Nguyễn Chí T, Lý T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an T phố Thuận An đã ra Quyết định xử pHt vi pHm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Đối với ông Ngô Quốc T là chủ sở hữu căn nhà địa chỉ số 21A, đường D16, phường An Phú, T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, ông T cho ông Bùi Văn H thuê căn nhà và đất trên để kinh doanh nhà nghỉ Hồng Ngọc. Ông Bùi Văn H cho bị cáo Trần Trương P thuê lại để kinh doanh

Tuy nhiên ông T, ông H không biết việc các bị cáo dùng căn nhà của mình vào việc pHm tội nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an T phố Thuận An không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với đối tượng Trần L đã bán ma túy cho Phan Thúy H vào ngày 18/3/2023, tại trước nhà nghỉ Hồng Ngọc số 21ADC9 đường D16, khu phố 4, phường An Phú, T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng do không đủ thông tin nhân

thân, địa chỉ nên chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an T phố Thuận An tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo Trần Trương P thu được từ hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nên buộc bị cáo phải nộp lại để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy đựng trong 01 (một) bì thư đã niêm phong, ghi số vụ 152/PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 25cm là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 (một) sim số 0708765392 của Phan Thúy H và 01 (một) sim số 0987424362 của Trần Trương P sử dụng vào việc pHm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 (một) loa phát nHc hiệu Harma/Kardon, màu xanh dương; 01 (một) đèn chiếu hiệu Laser show system, màu bạc; 01 (một) đèn chiếu hiệu Tahoto, màu đen; 01 (một) điện thoại Iphone 8 plus (không kiểm tra bên trong máy, điện thoại không mở được nguồn, không kiểm tra được số Imel của điện thoại, không kiểm tra được số sim) của bị cáo Phan Thúy H và 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J7 PRme (không kiểm tra bên trong máy, điện thoại không mở được nguồn, không kiểm tra được số Imel của điện thoại, không kiểm tra được số sim) của bị cáo Trần Trương P; 01 (một) ống hút được quấn từ tờ polime mệnh giá 10.000 đồng để phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy, xét các tài sản này liên quan đến việc pHm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Hà Minh T là của ông Hà Minh T, sinh ngày 22/6/2004; nơi cư trú: Xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ, T phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra, xác định ông T đến thuê phòng ngủ qua đêm và để quên căn cước công dân; ông T không biết Phan Thúy H sử dụng vào việc pHm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Thuận An đã trả lại cho ông T là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm To quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo D Vũ L.

- Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo Phan Thúy H.

- Các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo Trần Trương P.

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

TuY bố bị cáo D Vũ L, Phan Thúy H pHm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

TuY bố bị cáo Trần Trương P pHm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử pHt bị cáo D Vũ L 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời Hn chấp hành hình pHt tù tính từ ngày 18/3/2023.

Xử pHt bị cáo Phan Thúy H 09 (chín) năm tù, thời Hn chấp hành hình pHt tù tính từ ngày 18/3/2023.

Xử pHt bị cáo Trần Trương P 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời Hn chấp hành hình pHt tù tính từ ngày 18/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 152/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Bên ngoài bì thư có chữ ký của người có đồ vật tài liệu bị niêm phong D Vũ L, Phan Thúy H, chữ ký người làm chứng Lâm D, Nguyễn Chí T, Kim Thị Hòa R, Trần Thuận T, Nguyễn Văn N, H Thị D, Lê Thị Ngọc Y, Lý T, chữ ký Đại úy Đặng Minh Được (phó trưởng Công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường An Phú, T phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (kèm To kết luận giám định số 152/KL-KTHS (MT);

+ 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 25cm.

+ 01 (một) sim số 0708765392 và 01 (một) sim số 0987424362.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) loa phát nHc hiệu Harma/kardon, màu xanh dương; 01 (một) đèn chiếu hiệu Laser show system, màu bạc; 01 (một) đèn chiếu hiệu Tahoto, màu đen; 01 (một) điện thoại Iphone 8 plus (không kiểm tra bên trong máy, điện thoại không mở được nguồn, không kiểm tra được số Imel của điện thoại, không kiểm tra được số sim) và 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J7 PRme (không kiểm tra bên trong máy, điện thoại không mở được nguồn, không kiểm tra được số Imel của điện thoại, không kiểm tra được số sim); 01 (một) ống hút được quấn từ tờ polime mệnh giá 10.000 đồng

(To biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 11 năm 2023 và ủy nhiệm chi ngày 02/11/2023)

3. Về các biệp pháp tư pháp: Buộc bị cáo Trần Trương P phải nộp lại số tiền 3.000.000 đồng (ba tRệu đồng) để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước

4. Về án phí:

Các bị cáo D Vũ L, Phan Thúy H và Trần Trương P mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời Hn 15 ngày kể từ ngày tuY án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời Hn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Bản án này được thi hành To quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án To quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện To quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND T phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA T phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an T phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an T phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu: HS, THAHS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA

Lê Thị Thu